

Số: 77/2023/QĐST- DS

Quận 7, ngày 05 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27/4/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 164/2023/TLST-DS ngày 28/3/2023 về việc “*tranh chấp hợp đồng đặt cọc hứa mua hứa bán*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh P sinh năm 1986; địa chỉ: Số A đường B, Phường C, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Phan Huy T sinh năm 1997; địa chỉ phường D, thành phố Đ, tỉnh Nghệ An và Vũ Năng H sinh năm 1998; địa chỉ thôn E, xã F, huyện G, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đình N sinh năm 1979; địa chỉ: Số L Khu phố K, phường L, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Thanh P và ông Nguyễn Đình N có ký kết Hợp đồng Đặt cọc hứa mua hứa bán số B30/HĐĐC 2019 ngày 20/4/2019. Ông Nguyễn Thanh P và ông Nguyễn Đình N thống nhất chấm dứt Hợp đồng Đặt cọc hứa mua hứa bán số B30/HĐĐC 2019 ngày 20/4/2019.

2.2. Hiện nay, ông Nguyễn Đình N xác nhận còn nợ ông Nguyễn Thanh P số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

2.3. Cách thức thanh toán như sau: Ngày 01/7/2023 thanh toán 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nếu ông Nguyễn Đình N vi phạm thời hạn thanh toán như đã thỏa thuận nêu trên thì ông Nguyễn Thanh P có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc ông Nguyễn Đình N thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.4. Ông Nguyễn Thanh P không yêu cầu tính lãi

2.5. Về án phí sơ thẩm:

Ông Nguyễn Đình N tự nguyện chịu tiền án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp dân sự là 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng).

Ông Nguyễn Thanh P không phải chịu tiền án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp dân sự. Hoàn lại cho ông Nguyễn Thanh P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.600.000 đồng (Mười lăm triệu sáu trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0015698 ngày 28/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND quận 7 TPHCM;
- Chi cục THA dân sự quận 7;
- Các đương sự ;
- Lưu VP, hồ sơ (TK.Thu).

THẨM PHÁN

Trần Thị Xuân Duyên